MS. CHI ENGLISH

Name: _____ **Date:** 13.10.2021

Class: L3 **Tel:** 038 255 2594

GLOBAL STAGE 3

UNIT 2: WHAT LIVES HERE? – GRAMMAR REVISION

A. GRAMMAR

I. Comparative and superlative adjectives: Tính từ so sánh hơn và tính từ so sánh nhất.

	Comparative adjectives (Tính từ so sánh hơn)	**Superlative adjectives (Tính từ so sánh nhất)**
Cách dùng	Dùng để so sánh hai người (hoặc vật).	Dùng để so sánh ba người (hoặc vật) trở lên.
Tính từ ngắn (1 âm tiết)	**adj + -er + than**	**the adj + -est (+ N)**
Tính từ dài (2 âm tiết trở lên)	**more + adj + than**	**the most + adj (+ N)**

II. Comparative and superlative adverbs: Trạng từ so sánh hơn và trạng từ so sánh nhất.

	Comparative (So sánh hơn)	**Superlative (So sánh nhất)**
Trạng từ ngắn (1 âm tiết)	**S_1 + V + adv + -er + than + S_2.**	**S + V + the adv + -est.**
Trạng từ dài (2 âm tiết trở lên)	**S_1 + V + more + adv + than + S_2.**	**S + V + the most + adv.**

LIVEWORKSHEETS

B. HOMEWORK

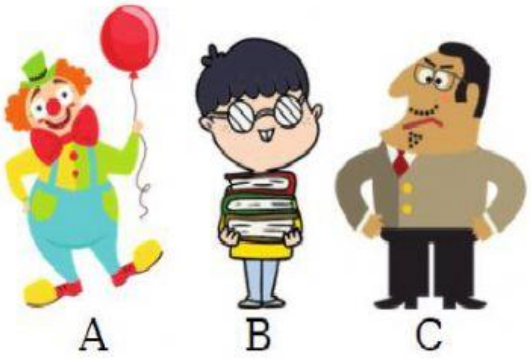
I. Write sentences, using comparative or superlative adjectives. (Viết câu, sử dụng tính từ so sánh hơn hoặc so sánh nhất)

Superlative adjectives



A B C

0. **(slow)** C is the slowest.



A B C

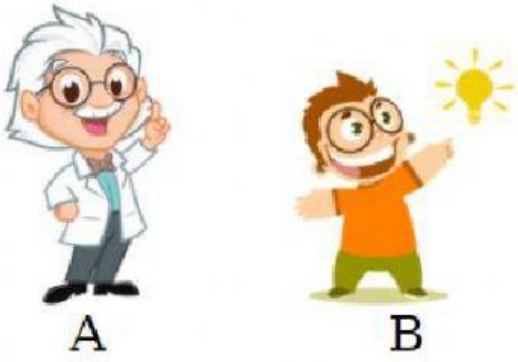
2. **(interesting)**_____

Comparative adjectives



A B

1. **(sweet)**_____



A B

3. **(young)**_____

II. Write full sentences, using comparative or superlative adverbs. (Viết câu hoàn chỉnh, sử dụng trạng từ so sánh hơn hoặc so sánh nhất)

0. My grandmother plays badminton / well / in our family. **(superlative)**

→ My grandmother plays badminton the best in our family.

1. My brother often does the housework / carelessly / me. **(comparative)**

→ _____.

2. Turtles do not walk / slowly / in the world. **(superlative)**

→ _____.

LIVEWORKSHEETS

3. My parents treat me / seriously. **(superlative)**

→ _____.

4. He works / hard / his friends. **(comparative)**

→ _____.

5. I sing / badly / my sister. **(comparative)**

→ _____.

III. Circle the correct answer. (Khoanh tròn đáp án đúng)

1. Michael Jackson is one of **(most famous/ the most famous)** singers of all time.
2. My father drives **(carefuller/ the most carefully)** in my family.
3. The neighbor sings **(loudlier/ more loudly)** than us.
4. Ms. Anna speaks **(the softest/ the most softly)** at our school.
5. Boys are often **(the tallest/ taller)** than girls.

IV. Find and correct the mistakes. (Tìm và sửa lỗi sai)

0. My father can cook very good.

A B (C) → *well*

1. Size L is more larger than size S.

A B C → _____

2. That little girl laughs cheerfully than anyone else.

A B C → _____

3. My mother is the most pretty woman in the world.

A B C → _____

4. My sister is thiner than me.

A B C → _____

LIVEWORKSHEETS

5. Pho is the more popular dish in Vietnam.

A B C → _____

V. Match column A with column B to make full sentences. (Nối cột A với cột B để tạo câu hoàn chỉnh)

A	B
~~0. I play badminton~~	a. the most beautifully in her class.
1. She draws	b. stronger than us.
2. They are	~~c. better than my brother.~~
3. It is	d. the fastest in his family.
4. John writes	e. more fluently than me.
5. Maria speaks English	f. the most expensive snack I've eaten!

Your answer: 0 - c 1 - ___ 2 - ___ 3 - ___ 4 - ___ 5 - ___

LIVEWORKSHEETS

Con làm bài nghe theo link sau: https://youtu.be/1nf6N0tJesI

Part 4

– 5 questions –

Listen and tick (✔) the box. There is one example.

What's Peter doing this week?



A ☑ B ☐ C ☐

1 Which man is Sam's piano teacher?



A ☐ B ☐ C ☐

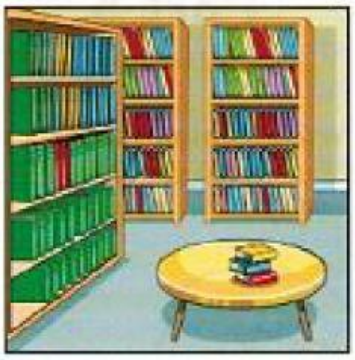
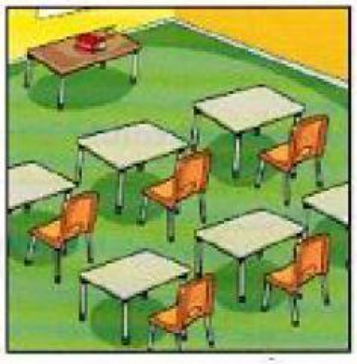
2 What's the matter with Paul?



A ☐ B ☐ C ☐

LIVEWORKSHEETS

3 Where's Pat?

A ☐ B ☐ C ☐

4 Where did Alex go yesterday?





A ☐ B ☐ C ☐

5 How did May come to school today?





A ☐ B ☐ C ☐

LIVEWORKSHEETS